

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách Nhà nước năm 2011

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/09/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 202/2010/TT-BTC ngày 14/12/2010 của Bộ Tài chính về thực hiện dự toán đơn vị sử dụng ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-BNN-TC ngày 05/05/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chuyển số dư dự toán nguồn KHCN năm 2010 sang năm 2011 cho Văn phòng Bộ;

Xem xét ý kiến của Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tại văn bản số 281/KHCN ngày 05/05/2011;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm dự toán NSNN năm 2011 như sau:

- Đơn vị: Văn phòng Bộ
- Mã ngân sách: 1053631, Kho bạc nhà nước Q. Ba Đình, Hà Nội
- Kinh phí: Sự nghiệp KHCN (Loại 370-371), phần Kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN, kinh phí không khoán chi
- Tổng số: **4.450 triệu đồng** (Bốn tỷ, bốn trăm năm mươi triệu đồng)
- Nội dung chi tiết các nhiệm vụ dưới đây (đơn vị: triệu đồng):

TT	Nhiệm vụ	Điều chỉnh giảm	Ghi chú
1	Nghiên cứu xây dựng quy định về năng lực của tổ chức, cá nhân được tham gia quản lý, khai thác công trình thủy lợi.	400	
2	Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất mô hình xã hội hóa quản lý và phát triển hệ thống thủy lợi nội đồng trong điều kiện thực thi miễn giảm thuỷ lợi phí.	400	
3	Nghiên cứu giải pháp chống ngập úng cho thành phố Hải Phòng trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng.	400	
4	Hoàn thiện công nghệ ươm giống và trồng cây bần chua ngập mặn chấn sóng, bảo vệ đê biển góp phần cải thiện môi trường sinh thái ven biển ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ và Bắc miền Trung.	400	
5	Nghiên cứu giải pháp ổn định cửa vào và lòng dẫn sông Đáy đảm bảo yêu cầu lấy nước mùa kiệt và thoát lũ.	400	
6	Nghiên cứu xây dựng đề biến an toàn cao theo hướng hài hòa với môi trường sinh thái.	300	
7	Nghiên cứu sản xuất giống rô phi đơn tính quy mô hàng hóa trong điều kiện nhiệt độ thấp phía Bắc.	800	
	Hỗn tán sáp mèo hoach nhát triển thủy sản Cuba gai		

Điều 2. Bổ sung dự toán NSNN năm 2011 cho các đơn vị thuộc Bộ như sau:

- Kinh phí: Suy nghiệp KHCN (Loại 370-371), phần Kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN, kinh phí không khoán chi
- Tổng số: **4.450 triệu đồng** (Bốn tỷ, bốn trăm năm mươi triệu đồng)
- Chi tiết của các đơn vị và nhiệm vụ dưới đây (đơn vị: triệu đồng):

TT	Đơn vị/Nhiệm vụ	Điều chỉnh tăng	Ghi chú	
			Mã ngân sách	KBNN
I	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	1.600	1052525	Q. Đồng Đa, Hà Nội
1	Nghiên cứu xây dựng quy định về năng lực của tổ chức, cá nhân được tham gia quản lý, khai thác công trình thủy lợi.	400		
2	Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất mô hình xã hội hoá quản lý và phát triển hệ thống thủy lợi nội đồng trong điều kiện thực thi miễn giảm thuỷ lợi phí.	400		
3	Nghiên cứu giải pháp chống ngập úng cho thành phố Hải Phòng trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng.	400		
4	Hoàn thiện công nghệ ươm giống và trồng cây bần chua ngập mặn chấn sóng, bảo vệ đê biển góp phần cải thiện môi trường sinh thái ven biển ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ và Bắc miền Trung.	400		
II	Viện NC Nuôi trồng thủy sản I	800	1055095	KBNN Bắc Ninh
5	Nghiên cứu sản xuất giống rô phi đơn tính quy mô hàng hóa trong điều kiện nhiệt độ thấp phía Bắc.	800		
III	Trường Đại học Thủy lợi	400	1053196	Q. Đồng Đa, Hà Nội
6	Nghiên cứu giải pháp ổn định cửa vào và lòng dẫn sông Đáy đảm bảo yêu cầu lấy nước mùa kiệt và thoát lũ.	400		
IV	Tổng cục Thủy lợi	300	1103819	Q.Ba Đình, Hà Nội
7	Nghiên cứu xây dựng đê biển an toàn cao theo hướng hài hòa với môi trường sinh thái.	300		
V	Tổng cục Thủy sản	1.350	1103718	Q.Ba Đình, Hà Nội
8	Hợp tác xây dựng quy hoạch phát triển thủy sản Cuba giai đoạn 2010-2015	1.350		

Điều 3. Căn cứ dự toán điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Kho bạc nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC.

